

Số: 02/2025/NQ-HĐND

Gia Lai, ngày 22 tháng 7 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Gia Lai bị tác động, ảnh hưởng của việc thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh và cấp xã

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Viên chức số 58/2010/QH12;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức số 80/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 76/2025/NQ-UBTVQH15 ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Xét Tờ trình số 40/TTr-UBND ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về dự thảo Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Gia Lai bị tác động, ảnh hưởng của việc thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh và cấp xã; Báo cáo thẩm tra số 19/BC-KTNS ngày 21 tháng 7 năm 2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Gia Lai bị tác động, ảnh hưởng của việc thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh và cấp xã.

Điều 1. Quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Gia Lai bị tác động, ảnh hưởng của việc thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh và cấp xã

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Gia Lai bị tác động, ảnh hưởng của việc thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh và cấp xã, cụ thể:

a. Chính sách hỗ trợ điều kiện đi lại và làm việc (thuê nhà ở) đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được cơ quan có thẩm quyền điều động, phân công, bố trí thay đổi địa điểm làm việc từ trung tâm hành chính của đơn vị hành chính cấp tỉnh trước sắp xếp đến trung tâm hành chính của đơn vị hành chính cấp tỉnh sau sắp xếp hoặc ngược lại.

b. Chính sách hỗ trợ điều kiện đi lại đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được cơ quan có thẩm quyền điều động, phân công, bố trí về công tác tại trung tâm hành chính của đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp.

2. Đối tượng áp dụng

Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đang công tác tại các cơ quan Đảng, cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật về hội được Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ và đơn vị sự nghiệp công lập bị tác động, ảnh hưởng của việc thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh và cấp xã thuộc phạm vi điều chỉnh tại khoản 1 Điều này.

3. Chính sách hỗ trợ

3.1. Hỗ trợ điều kiện đi lại và làm việc đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được cơ quan có thẩm quyền điều động, phân công, bố trí thay đổi địa điểm làm việc từ trung tâm hành chính của đơn vị hành chính cấp tỉnh trước sắp xếp đến trung tâm hành chính của đơn vị hành chính cấp tỉnh sau sắp xếp hoặc ngược lại

a. Mức hỗ trợ tiền đi lại: 2.000.000 đồng/người/tháng.

b. Mức hỗ trợ điều kiện làm việc: 4.000.000 đồng/người/tháng.

c. Trường hợp đối tượng đã được bố trí nhà ở công vụ theo quy định thì được hỗ trợ toàn bộ tiền thuê nhà ở công vụ (nếu có) và không được hỗ trợ điều kiện làm việc quy định tại tiết b điểm này.

3.2. Hỗ trợ điều kiện đi lại đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được cơ quan có thẩm quyền điều động, phân công, bố trí về công tác tại trung tâm hành chính của đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp.

Chính sách hỗ trợ điều kiện đi lại tính theo khoảng cách từ nơi thường trú đến trụ sở cơ quan cấp xã sau khi sắp xếp, cụ thể như sau:

a. Từ 15 Km đến dưới 20 Km: 500.000 đồng/người/tháng.

b. Từ 20 Km đến dưới 30 Km: 700.000 đồng/người/tháng.

c. Từ 30 Km trở lên: 1.000.000 đồng/người/tháng.

d. Trường hợp về công tác tại xã đảo Nhơn Châu: 2.000.000 đồng/người/tháng.

3.3. Nguồn kinh phí

a. Đối với cán bộ, công chức và người lao động (trừ người lao động trong đơn vị sự nghiệp công lập): từ nguồn ngân sách cấp tỉnh và các nguồn hợp pháp khác theo quy định pháp luật.

b. Đối với viên chức và người lao động trong đơn vị sự nghiệp công lập

- Đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư; đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên: từ nguồn thu hoạt động sự nghiệp của đơn vị và nguồn thu hợp pháp khác (nếu có).

+ Trường hợp các đơn vị sự nghiệp công lập không đủ nguồn kinh phí để giải quyết chính sách thì được sử dụng các quỹ được trích theo quy định của đơn vị sự nghiệp công lập để giải quyết chính sách.

+ Trường hợp các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên do Nhà nước đặt hàng thông qua giá dịch vụ nhưng giá dịch vụ chưa tính đủ các yếu tố cấu thành để giải quyết chính sách thì nguồn kinh phí giải quyết chính sách từ nguồn ngân sách cấp tỉnh và các nguồn hợp pháp khác theo quy định pháp luật.

- Đối với đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước đảm bảo một phần chi thường xuyên:

+ Đối với số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước được cấp có thẩm quyền giao: từ nguồn ngân sách cấp tỉnh và các nguồn hợp pháp khác theo quy định pháp luật.

+ Đối với số người nằm ngoài chỉ tiêu số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước được cấp có thẩm quyền giao, người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động: Các cơ quan, đơn vị tự sắp xếp từ dự toán ngân sách nhà nước được giao, nguồn thu hoạt động sự nghiệp của đơn vị và các nguồn thu hợp pháp khác (nếu có) để chi trả cho các đối tượng.

- Đối với đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước đảm bảo chi thường xuyên: từ nguồn ngân sách cấp tỉnh và các nguồn hợp pháp khác theo quy định pháp luật.

3.4. Thời gian và hình thức hỗ trợ

a. Thời gian hỗ trợ: Từ ngày 01 tháng 7 năm 2025 đến hết ngày 30 tháng 6 năm 2027.

b. Hình thức hỗ trợ: Việc hỗ trợ được chi trả cùng kỳ lương hàng tháng theo thời gian thực tế làm việc của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tại trung tâm hành chính của đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã.

Việc chi trả hỗ trợ chấm dứt kể từ tháng tiếp theo của tháng được điều động, phân công, bố trí cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trở về trung tâm hành chính của đơn vị hành chính cấp tỉnh trước sắp xếp.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2025 đến hết ngày 30 tháng 6 năm 2027.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai khóa XII Kỳ họp thứ 2 thông qua ngày 22 tháng 7 năm 2025.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Ban Thường vụ Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các cơ quan, tham mưu giúp việc Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Các VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- HĐND, UBND các xã, phường;
- Báo và Phát thanh truyền hình Gia Lai;
- Trung tâm phục vụ hành chính công;
- Lưu: VT(01), CTHĐ (4).

CHỦ TỊCH



Rah Lan Chung